

## KẾ HOẠCH

### Xét tuyển hợp đồng lao động giáo viên, nhân viên vào làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập thuộc Ủy ban nhân dân thị xã Quảng Yên năm học 2022-2023

Căn cứ Công văn số 1981/SNV-CCVC ngày 29/9/2020 của Sở Nội vụ Quảng Ninh về việc hướng dẫn ký hợp đồng lao động theo Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/7/2020 của Chính phủ;

Căn cứ Thông báo số 554 -TB/TU ngày 19/9/2022 của Thị ủy Quảng Yên về việc hợp đồng giáo viên, nhân viên năm học 2022-2023;

Ủy ban nhân dân thị xã Quảng Yên xây dựng kế hoạch xét tuyển hợp đồng lao động giáo viên, nhân viên vào làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập thuộc Ủy ban nhân dân thị xã Quảng Yên năm học 2022-2023, cụ thể như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Việc xét duyệt hợp đồng lao động vào làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập phải căn cứ vào số lượng người làm việc được giao năm 2022 (năm học 2022-2023), nhu cầu công việc, vị trí việc làm của đơn vị sử dụng lao động hợp đồng, điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển.

- Việc xét tuyển hợp đồng lao động phải đảm bảo chất lượng, đúng cơ cấu, phù hợp với vị trí việc làm, đáp ứng được yêu cầu công việc.

- Bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng, khách quan và đúng pháp luật.

#### II. NHU CẦU XÉT TUYỂN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG

1. Số chỉ tiêu hợp đồng lao động trong chỉ tiêu biên chế:

- Giáo viên: 16 người (Mầm non: 02; Tiểu học: 05; Trung học cơ sở: 09)  
(Kèm theo biểu số 01)

- Nhân viên y tế: 18 người (Mầm non: 01; Tiểu học: 03; Trung học cơ sở: 14)  
(Kèm theo biểu số 02)

2. Số chỉ tiêu hợp đồng lao động dạy thay giáo viên nghỉ thai sản: 25 người (Mầm non: 14; Tiểu học: 05; Trung học cơ sở: 06)  
(Kèm theo biểu số 03)

#### III. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển hợp đồng lao động:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Có đơn đăng ký dự tuyển;
- Có lý lịch rõ ràng;
- Có đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ;
- Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp với vị trí dự tuyển.

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển:



- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

#### **IV. NỘI DUNG VÀ QUY TRÌNH THỰC HIỆN**

##### **1. Thành lập Hội đồng xét tuyển hợp đồng lao động:**

Ủy ban nhân dân thị xã ban hành quyết định thành lập Hội đồng xét tuyển hợp đồng lao động vào làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập thuộc Ủy ban nhân dân thị xã.

##### **2. Thông báo nhu cầu hợp đồng lao động:**

Thông báo nhu cầu hợp đồng lao động điều kiện, tiêu chuẩn, hồ sơ, đơn đăng ký xét tuyển hợp đồng, thời gian, địa điểm tiếp nhận hồ sơ trên các phương tiện thông tin đại chúng và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của cơ quan Tổ chức - Nội vụ thị xã, Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã.

##### **3. Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và thông báo thí sinh đủ điều kiện dự tuyển:**

- Cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ, tổng hợp hồ sơ của các thí sinh tham gia dự tuyển theo quy định.

Thời gian nhận hồ sơ của người dự tuyển là 10 ngày làm việc (*trong giờ hành chính*) kể từ ngày thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, Cổng thông tin điện tử thị xã Quảng Yên, Trang thông tin điện tử của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã.

- Hội đồng xét tuyển hợp đồng lao động kiểm tra, thẩm định hồ sơ dự tuyển; phê duyệt danh sách những người đủ điều kiện dự tuyển hợp đồng lao động; công khai danh sách trên trang thông tin điện tử thị xã, Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã, gửi thông báo về các cơ sở giáo dục công lập thuộc Ủy ban nhân dân thị xã, thông báo tới người đăng ký dự tuyển hợp đồng lao động và niêm yết tại trụ sở làm việc cơ quan Tổ chức - Nội vụ thị xã, Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã.

##### **4. Tổ chức xét tuyển:**

4.1. Đối với các vị trí việc làm có số lượng thí sinh đăng ký dự tuyển không nhiều hơn số chỉ tiêu cần tuyển: Xét tuyển qua thẩm định hồ sơ đăng ký dự tuyển hợp đồng lao động của thí sinh về điều kiện, tiêu chuẩn, văn bằng, chứng chỉ theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp tương ứng với vị trí việc làm cần hợp đồng lao động.

4.2. Đối với các vị trí việc làm có số lượng thí sinh đăng ký dự tuyển nhiều hơn số chỉ tiêu cần tuyển:

a) Hình thức:

a1) Kiểm tra về điều kiện, tiêu chuẩn, văn bằng, chứng chỉ theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp tương ứng với vị trí việc làm cần hợp đồng lao động. Xét điểm xếp loại tốt nghiệp của người dự tuyển hợp đồng lao động.

a2) Sát hạch:

- Đối với vị trí giáo viên: Sát hạch thông qua thực hành soạn giáo án. Cụ thể:

+ Cấp Mầm non: Vị trí giáo viên mầm non: Soạn 01 bài thuộc chương trình lớp Mẫu giáo 4-5 tuổi;

+ Cấp Tiểu học:

Vị trí giáo viên văn hóa: Soạn 01 bài thuộc chương trình Tiếng việt lớp 5;



Vị trí giáo viên tiếng Anh: Soạn 01 bài thuộc chương trình tiếng Anh lớp 5;  
Vị trí giáo viên thể dục: Soạn 01 bài thuộc chương trình thể dục lớp 5.

+ Cấp Trung học cơ sở:

Vị trí giáo viên Sinh, Sinh-Hóa: Soạn 01 bài thuộc chương trình Sinh học lớp 6;

Vị trí giáo viên Công nghệ: Soạn 01 bài thuộc chương trình Công nghệ lớp 6;

Vị trí giáo viên Lịch sử: Soạn 01 bài thuộc chương trình Lịch sử lớp 6;

Vị trí giáo viên Tin: Soạn 01 bài thuộc chương trình Tin học lớp 6;

Vị trí giáo viên Giáo dục công dân: Soạn 01 bài thuộc chương trình Giáo dục công dân lớp 6;

Vị trí giáo viên Văn, Văn-Địa: Soạn 01 bài thuộc chương trình Ngữ văn lớp 6;

Vị trí giáo viên Toán: Soạn 01 bài thuộc chương trình Toán lớp 6.

- Đối với vị trí nhân viên y tế trường học: Sát hạch thông qua phỏng vấn.

**Ghi chú:** Không thực hiện việc phúc khảo đối với nội dung thực hành soạn giáo án, phỏng vấn.

b) Cách tính điểm:

- Điểm xếp loại tốt nghiệp được quy đổi theo thang điểm 100.

- Điểm thực hành soạn giáo án (*đối với giáo viên*), điểm phỏng vấn (*đối với nhân viên y tế*) được tính theo thang điểm 100.

- Điểm xét tuyển hợp đồng lao động là tổng điểm của điểm xếp loại tốt nghiệp và điểm thực hành soạn giáo án/điểm phỏng vấn.

c) Xác định người trúng tuyển:

- Người trúng tuyển hợp đồng lao động phải có đủ các điều kiện sau đây:

+ Hồ sơ đăng ký dự tuyển đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại mục III của Kế hoạch này.

+ Điểm xét tuyển hợp đồng lao động cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp đến hết chỉ tiêu được tuyển của từng vị trí việc làm theo từng đơn vị sự nghiệp.

+ Điểm thực hành soạn giáo án/điểm phỏng vấn đạt từ 50 điểm trở lên;

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có điểm xét tuyển bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển thì xác định người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên sau: Người đã có kinh nghiệm công tác, người có trình độ đào tạo cao hơn, con liệt sĩ, con thương binh; nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã quyết định người trúng tuyển.

- Không thực hiện bảo lưu điểm xét tuyển hợp đồng lao động cho các kỳ xét tuyển lần sau.

## **5. Thông báo kết quả:**

- Ủy ban nhân dân thị xã ban hành quyết định công nhận kết quả xét tuyển hợp đồng lao động.

- Thông báo kết quả xét tuyển hợp đồng lao động trên trang thông tin điện tử của thị xã, Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã, các cơ sở giáo dục công lập thuộc Ủy ban nhân dân thị xã, người đăng ký dự tuyển hợp đồng lao động và niêm yết tại trụ sở làm việc cơ quan Tổ chức - Nội vụ thị xã, Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã.

## **6. Ký kết hợp đồng lao động và phân công công tác:**

Sau khi có kết quả xét tuyển hợp đồng lao động, Cơ quan Tổ chức - Nội vụ thị xã báo cáo Ủy ban nhân dân thị xã ban hành quyết định hợp đồng lao



động, hướng dẫn các đơn vị ký kết hợp đồng lao động, thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động theo quy định.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Cơ quan Tổ chức - Nội vụ thị xã:**

- Chủ trì, tham mưu triển khai kế hoạch tổ chức xét tuyển hợp đồng lao động đảm bảo đúng quy trình, thủ tục quy định.
- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị có liên quan các nội dung liên quan đến việc tổ chức xét tuyển hợp đồng lao động.
- Hướng dẫn các đơn vị thực hiện ký kết hợp đồng lao động và thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động theo đúng quy định.

### **2. Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã:**

- Phối hợp với Cơ quan Tổ chức - Nội vụ thị xã trong việc tổ chức thực hiện xét tuyển hợp đồng lao động đảm bảo Kế hoạch xét tuyển hợp đồng lao động của thị xã.
- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục công lập thuộc Ủy ban nhân dân thị xã bố trí công việc đối với lao động hợp đồng đúng vị trí việc làm đăng ký xét tuyển và thực hiện chế độ chính sách đảm bảo đúng quy định.

### **3. Các cơ sở giáo dục công lập thuộc Ủy ban nhân dân thị xã:**

- Thực hiện việc ký kết Hợp đồng lao động và chế độ chính sách đối với người lao động theo đúng quy định.
- Bố trí, phân công công việc đối với lao động hợp đồng đúng vị trí việc làm đăng ký xét tuyển.

Trên đây là Kế hoạch xét tuyển hợp đồng lao động vào làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập thuộc Ủy ban nhân dân thị xã Quảng Yên năm học 2022-2023. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo về Ủy ban nhân dân thị xã (qua Cơ quan Tổ chức - Nội vụ thị xã) để giải quyết. / *lsc*

#### **Nơi nhận:**

- TT. Thị ủy, TT. HĐND thị xã;
- CT, các PCT UBND thị xã;
- Cơ quan TCNV, phòng GD&ĐT thị xã;
- Các trường MN, TH, THCS, TH&THCS thuộc UBND thị xã;
- Trang TTĐT thị xã;
- Lưu: VT, GD, TCNV (03). *lsc*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Trần Đức Thắng**



**NHU CẦU HỢP ĐỒNG GIÁO VIÊN MẦM NON, TIỂU HỌC, TRUNG HỌC CƠ SỞ  
TRONG CHỈ TIÊU BIÊN CHẾ NĂM HỌC 2022-2023**

(Kèm theo Kế hoạch số 184 /KH-UBND ngày 28/9/2022 của UBND thị xã Quảng Yên)

| ST<br>T | Đơn vị                            | Vị trí việc làm cần hợp đồng lao động |                          |                       |                                                                                                                             |      | Ghi<br>chú |
|---------|-----------------------------------|---------------------------------------|--------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|------------|
|         |                                   | Số<br>lượng                           | Mô tả vị trí việc<br>làm | Yêu cầu về chuyên môn |                                                                                                                             |      |            |
|         |                                   |                                       |                          | Trình độ              | Chuyên ngành                                                                                                                | Khác |            |
|         | Tổng cộng                         | 16                                    |                          |                       |                                                                                                                             |      |            |
| I       | Cấp Mầm non                       | 2                                     |                          |                       |                                                                                                                             |      |            |
| 1       | Trường Mầm non Hiệp Hòa           | 1                                     | Giáo viên mầm non        | Cao đẳng              | Giáo dục mầm non                                                                                                            |      |            |
| 2       | Trường Mầm non Hoàng Tân          | 1                                     | Giáo viên mầm non        | Cao đẳng              | Giáo dục mầm non                                                                                                            |      |            |
| II      | Cấp Tiểu học                      | 5                                     |                          |                       |                                                                                                                             |      |            |
| 1       | Trường Tiểu học Nguyễn Văn Thuần  | 1                                     | Giáo viên văn hóa        | Đại học               | Giáo dục tiểu học                                                                                                           |      |            |
| 2       | Trường Tiểu học Tiền An           | 1                                     | Giáo viên văn hóa        | Đại học               | Giáo dục tiểu học                                                                                                           |      |            |
| 3       | Trường Tiểu học Yên Hải           | 1                                     | Giáo viên văn hóa        | Đại học               | Giáo dục tiểu học                                                                                                           |      |            |
| 4       | Trường Tiểu học Phong Hải         | 1                                     | Giáo viên văn hóa        | Đại học               | Giáo dục tiểu học                                                                                                           |      |            |
| 5       | Trường Tiểu học Liên Hòa          | 1                                     | Giáo viên văn hóa        | Đại học               | Giáo dục tiểu học                                                                                                           |      |            |
| III     | Cấp Trung học cơ sở               | 9                                     |                          |                       |                                                                                                                             |      |            |
| 1       | Trường Trung học cơ sở Lê Quý Đôn | 1                                     | Giáo viên Sinh-Hóa       | Đại học               | Sư phạm Sinh-Hóa (hoặc có bằng tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm Sinh-Hóa nếu bằng Đại học chỉ có một chuyên ngành Sinh hoặc Hóa) |      |            |
| 2       | Trường Trung học cơ sở Cộng Hòa   | 1                                     | Giáo viên Công nghệ      | Đại học               | Sư phạm Công nghệ hoặc Sư phạm Kỹ thuật hoặc chuyên ngành Kỹ thuật có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm                           |      |            |
|         |                                   | 1                                     | Giáo viên Lịch sử        | Đại học               | Sư phạm Lịch sử hoặc chuyên ngành Lịch sử có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm                                                    |      |            |



| ST<br>T | Đơn vị                                           | Vị trí việc làm cần hợp đồng lao động |                                |                       |                                                                                                                                      |      | Ghi<br>chú |
|---------|--------------------------------------------------|---------------------------------------|--------------------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|------------|
|         |                                                  | Số<br>lượng                           | Mô tả vị trí việc<br>làm       | Yêu cầu về chuyên môn |                                                                                                                                      |      |            |
|         |                                                  |                                       |                                | Trình độ              | Chuyên ngành                                                                                                                         | Khác |            |
| 3       | Trường Trung học cơ sở Yên Hải                   | 1                                     | Giáo viên Tin học              | Đại học               | Sư phạm Tin học hoặc Sư<br>phạm Toán-Tin hoặc chuyên<br>ngành Tin học có chứng chỉ<br>nghiệp vụ sư phạm                              |      |            |
| 4       | Trường Trung học cơ sở Phong Cốc                 | 1                                     | Giáo viên Giáo dục<br>công dân | Đại học               | Sư phạm Giáo dục công dân<br>hoặc chuyên ngành Giáo dục<br>công dân có chứng chỉ nghiệp<br>vụ sư phạm                                |      |            |
| 5       | Trường Trung học cơ sở Liên Vị                   | 1                                     | Giáo viên Văn                  | Đại học               | Sư phạm Ngữ văn hoặc<br>chuyên ngành Văn học có<br>chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm                                                       |      |            |
| 6       | Trường Tiểu học và Trung học cơ sở<br>Sông Khoai | 1                                     | Giáo viên Sinh                 | Đại học               | Sư phạm Sinh học hoặc<br>chuyên ngành Sinh học có<br>chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm                                                     |      |            |
| 7       | Trường Tiểu học và Trung học cơ sở<br>Hoàng Tân  | 1                                     | Giáo viên Toán                 | Đại học               | Sư phạm Toán học hoặc<br>chuyên ngành Toán học có<br>chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm                                                     |      |            |
|         |                                                  | 1                                     | Giáo viên Văn-Địa              | Đại học               | Sư phạm Văn-Địa (hoặc có<br>bằng tốt nghiệp Cao đẳng sư<br>phạm Văn-Địa nếu bằng Đại<br>học chỉ có một chuyên ngành<br>Văn hoặc Địa) |      |            |





ỦY BAN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ QUẢNG YÊN

Biểu số 02

**NHU CẦU HỢP ĐỒNG NHÂN VIÊN Y TẾ TRƯỜNG HỌC TRONG CHỈ TIÊU BIÊN CHẾ  
NĂM HỌC 2022-2023**

(Kèm theo Kế hoạch số 184 /KH-UBND ngày 28/9/2022 của UBND thị xã Quảng Yên)

| ST<br>T | Đơn vị                                        | Vị trí việc làm cần hợp đồng lao động |                          |                       |                 |      |                         |                       | Ghi<br>chú |
|---------|-----------------------------------------------|---------------------------------------|--------------------------|-----------------------|-----------------|------|-------------------------|-----------------------|------------|
|         |                                               | Số<br>lượng                           | Mô tả vị trí việc<br>làm | Yêu cầu về chuyên môn |                 |      | Yêu cầu về<br>ngoại ngữ | Yêu cầu về<br>tin học |            |
|         |                                               |                                       |                          | Trình độ              | Chuyên<br>ngành | Khác |                         |                       |            |
|         | Tổng cộng                                     | 18                                    |                          |                       |                 |      |                         |                       |            |
| I       | Cấp Mầm non                                   | 1                                     |                          |                       |                 |      |                         |                       |            |
| 1       | Trường Mầm non Hà An                          | 1                                     | Nhân viên y tế           | Trung cấp             | Y sĩ            |      | Anh bậc 1               | Ứng dụng CNTT cơ bản  |            |
| II      | Cấp Tiểu học                                  | 3                                     |                          |                       |                 |      |                         |                       |            |
| 1       | Trường Tiểu học Minh Thành                    | 1                                     | Nhân viên y tế           | Trung cấp             | Y sĩ            |      | Anh bậc 1               | Ứng dụng CNTT cơ bản  |            |
| 2       | Trường Tiểu học Tân An                        | 1                                     | Nhân viên y tế           | Trung cấp             | Y sĩ            |      | Anh bậc 1               | Ứng dụng CNTT cơ bản  |            |
| 3       | Trường Tiểu học Phong Cốc                     | 1                                     | Nhân viên y tế           | Trung cấp             | Y sĩ            |      | Anh bậc 1               | Ứng dụng CNTT cơ bản  |            |
| III     | Cấp Trung học cơ sở                           | 14                                    |                          |                       |                 |      |                         |                       |            |
| 1       | Trường Trung học cơ sở Trần Hưng Đạo          | 1                                     | Nhân viên y tế           | Trung cấp             | Y sĩ            |      | Anh bậc 1               | Ứng dụng CNTT cơ bản  |            |
| 2       | Trường Trung học cơ sở Sông Khoai             | 1                                     | Nhân viên y tế           | Trung cấp             | Y sĩ            |      | Anh bậc 1               | Ứng dụng CNTT cơ bản  |            |
| 3       | Trường Trung học cơ sở Cộng Hòa               | 1                                     | Nhân viên y tế           | Trung cấp             | Y sĩ            |      | Anh bậc 1               | Ứng dụng CNTT cơ bản  |            |
| 4       | Trường Trung học cơ sở Đông Mai               | 1                                     | Nhân viên y tế           | Trung cấp             | Y sĩ            |      | Anh bậc 1               | Ứng dụng CNTT cơ bản  |            |
| 5       | Trường Trung học cơ sở Minh Thành             | 1                                     | Nhân viên y tế           | Trung cấp             | Y sĩ            |      | Anh bậc 1               | Ứng dụng CNTT cơ bản  |            |
| 6       | Trường Trung học cơ sở Hà An                  | 1                                     | Nhân viên y tế           | Trung cấp             | Y sĩ            |      | Anh bậc 1               | Ứng dụng CNTT cơ bản  |            |
| 7       | Trường Trung học cơ sở Tân An                 | 1                                     | Nhân viên y tế           | Trung cấp             | Y sĩ            |      | Anh bậc 1               | Ứng dụng CNTT cơ bản  |            |
| 8       | Trường Trung học cơ sở Yên Hải                | 1                                     | Nhân viên y tế           | Trung cấp             | Y sĩ            |      | Anh bậc 1               | Ứng dụng CNTT cơ bản  |            |
| 9       | Trường Trung học cơ sở Phong Cốc              | 1                                     | Nhân viên y tế           | Trung cấp             | Y sĩ            |      | Anh bậc 1               | Ứng dụng CNTT cơ bản  |            |
| 10      | Trường Trung học cơ sở Liên Vị                | 1                                     | Nhân viên y tế           | Trung cấp             | Y sĩ            |      | Anh bậc 1               | Ứng dụng CNTT cơ bản  |            |
| 11      | Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Sông Khoai | 1                                     | Nhân viên y tế           | Trung cấp             | Y sĩ            |      | Anh bậc 1               | Ứng dụng CNTT cơ bản  |            |
| 12      | Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Hoàng Tân  | 1                                     | Nhân viên y tế           | Trung cấp             | Y sĩ            |      | Anh bậc 1               | Ứng dụng CNTT cơ bản  |            |



| ST<br>T | Đơn vị                                           | Vị trí việc làm cần hợp đồng lao động |                          |                       |                 |      |                         |                         | Ghi<br>chú |
|---------|--------------------------------------------------|---------------------------------------|--------------------------|-----------------------|-----------------|------|-------------------------|-------------------------|------------|
|         |                                                  | Số<br>lượng                           | Mô tả vị trí việc<br>làm | Yêu cầu về chuyên môn |                 |      | Yêu cầu về<br>ngoại ngữ | Yêu cầu về<br>tin học   |            |
|         |                                                  |                                       |                          | Trình độ              | Chuyên<br>ngành | Khác |                         |                         |            |
| 13      | Trường Tiểu học và Trung học cơ sở<br>Cầm La     | 1                                     | Nhân viên y tế           | Trung cấp             | Y sĩ            |      | Anh bậc 1               | Ứng dụng<br>CNTT cơ bản |            |
| 14      | Trường Tiểu học và Trung học cơ sở<br>Tiền Phong | 1                                     | Nhân viên y tế           | Trung cấp             | Y sĩ            |      | Anh bậc 1               | Ứng dụng<br>CNTT cơ bản |            |



**NHU CẦU HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG DẠY THAY GIÁO VIÊN MẦM NON, TIỂU HỌC, TRUNG HỌC CƠ SỞ  
NGHỈ THAI SẢN NĂM HỌC 2022-2023**

(Kèm theo Kế hoạch số 184 /KH-UBND ngày 28/9/2022 của UBND thị xã Quảng Yên)

| ST<br>T | Đơn vị                            | Vị trí việc làm cần hợp đồng lao động |                       |                       |                                                                                            |      | Thời gian cần hợp đồng                                                                                                    | Ghi<br>chú |
|---------|-----------------------------------|---------------------------------------|-----------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
|         |                                   | Số<br>lượng                           | Mô tả vị trí việc làm | Yêu cầu về chuyên môn |                                                                                            |      |                                                                                                                           |            |
|         |                                   |                                       |                       | Trình độ              | Chuyên ngành                                                                               | Khác |                                                                                                                           |            |
|         | Tổng cộng                         | 25                                    |                       |                       |                                                                                            |      |                                                                                                                           |            |
| I       | Cấp Mầm non                       | 14                                    |                       |                       |                                                                                            |      |                                                                                                                           |            |
| 1       | Trường Mầm non Hoa Hồng           | 5                                     | Giáo viên mầm non     | Cao đẳng              | Giáo dục mầm non                                                                           |      | 01/10/2022 - 30/4/2023: 1GV<br>01/10/2022 - 31/3/2023: 1GV<br>01/01/2023 - 31/5/2023: 1GV<br>01/02/2023 - 31/5/2023: 02GV |            |
| 2       | Trường Mầm non Cộng Hòa           | 1                                     | Giáo viên mầm non     | Cao đẳng              | Giáo dục mầm non                                                                           |      | 17/9/2022 - 17/02/2023                                                                                                    |            |
| 3       | Trường Mầm non Hiệp Hòa           | 2                                     | Giáo viên mầm non     | Cao đẳng              | Giáo dục mầm non                                                                           |      | 16/9/2022- 16/12/2022                                                                                                     |            |
| 4       | Trường Mầm non Sông Khoai         | 2                                     | Giáo viên mầm non     | Cao đẳng              | Giáo dục mầm non                                                                           |      | 20/9/2022 - 20/3/2023<br>04/01/2023-31/5/2023                                                                             |            |
| 5       | Trường Mầm non Tiền An            | 1                                     | Giáo viên mầm non     | Cao đẳng              | Giáo dục mầm non                                                                           |      | 01/02/2023 - 31/5/2023                                                                                                    |            |
| 6       | Trường Mầm non Hà An              | 1                                     | Giáo viên mầm non     | Cao đẳng              | Giáo dục mầm non                                                                           |      | 01/01/2023 - 31/5/2023                                                                                                    |            |
| 7       | Trường Mầm non Tân An             | 1                                     | Giáo viên mầm non     | Cao đẳng              | Giáo dục mầm non                                                                           |      | 01/10/2022-28/02/2023                                                                                                     |            |
| 8       | Trường Mầm non Cẩm La             | 1                                     | Giáo viên mầm non     | Cao đẳng              | Giáo dục mầm non                                                                           |      | 01/10/2022 - 21/02/2023                                                                                                   |            |
| 9       | Trường Mầm non Phong Cốc          | 1                                     | Giáo viên mầm non     | Cao đẳng              | Giáo dục mầm non                                                                           |      | 10/10/2022- 10/4/2023                                                                                                     |            |
| II      | Cấp Tiểu học                      | 5                                     |                       |                       |                                                                                            |      |                                                                                                                           |            |
| 1       | Trường Tiểu học Sông Khoai 1      | 2                                     | Giáo viên Văn hóa     | Đại học               | Giáo dục tiểu học                                                                          |      | 01/10/2022-31/5/2023: 01GV<br>01/11/2022 -30/4/2023: 01GV                                                                 |            |
| 2       | Trường Tiểu học Minh Thành        | 1                                     | Giáo viên Thể dục     | Đại học               | Sư phạm Thể dục thể thao hoặc chuyên ngành Thể dục thể thao có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm |      | 01/01/2023-31/5/2023                                                                                                      |            |
| 3       | Trường Tiểu học Hà An             | 1                                     | Giáo viên Văn hóa     | Đại học               | Giáo dục tiểu học                                                                          |      | 01/10/2022-31/3/2023                                                                                                      |            |
| 4       | Trường Tiểu học Phong Hải         | 1                                     | Giáo viên tiếng Anh   | Đại học               | Sư phạm tiếng Anh hoặc chuyên ngành tiếng Anh có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm               |      | 01/10/2022-31/3/2023                                                                                                      |            |
| III     | Cấp Trung học cơ sở               | 6                                     |                       |                       |                                                                                            |      |                                                                                                                           |            |
| 1       | Trường Trung học cơ sở Sông Khoai | 1                                     | Giáo viên Văn         | Đại học               | Sư phạm Ngữ văn hoặc chuyên ngành Văn học có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm                   |      | 01/10/2022-16/01/2023                                                                                                     |            |



| ST<br>T | Đơn vị                           | Vị trí việc làm cần hợp đồng lao động |                       |                       |                                                                              |      | Thời gian cần hợp đồng                         | Ghi<br>chú |
|---------|----------------------------------|---------------------------------------|-----------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------|------|------------------------------------------------|------------|
|         |                                  | Số<br>lượng                           | Mô tả vị trí việc làm | Yêu cầu về chuyên môn |                                                                              |      |                                                |            |
|         |                                  |                                       |                       | Trình độ              | Chuyên ngành                                                                 | Khác |                                                |            |
| 2       | Trường Trung học cơ sở Cộng Hòa  | 1                                     | Giáo viên Sinh        | Đại học               | Sư phạm Sinh học hoặc chuyên ngành Sinh học có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm   |      | 01/12/2022-31/5/2023                           |            |
| 3       | Trường Trung học cơ sở Phong Cốc | 1                                     | Giáo viên Hóa         | Đại học               | Sư phạm Hóa học hoặc chuyên ngành Hóa học có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm     |      | 01/10/2022-28/02/2023                          |            |
| 4       | Trường Trung học cơ sở Liên Hòa  | 2                                     | Giáo viên tiếng Anh   | Đại học               | Sư phạm tiếng Anh hoặc chuyên ngành tiếng Anh có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm |      | 01/10/2022-13/02/2023<br>01/10/2022 -07/3/2023 |            |
| 5       | Trường Trung học cơ sở Liên Vị   | 1                                     | Giáo viên Văn         | Đại học               | Sư phạm Ngữ văn hoặc chuyên ngành Văn học có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm     |      | 01/10/2022-28/2/2022                           |            |